

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 25-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Tấn Nga.

- Ông Ngô Hùng Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn A (tên gọi khác: Y), sinh năm 1995 tại huyện TH, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp C, thị trấn L, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn E (chết) và bà Nguyễn Thị B; vợ con chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/02/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Ông Võ Huệ H, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố T, phường A, thị xã N, tỉnh Bình Dương.

Hiện cư trú: Số 1XXX phường E, khu phố C, thành phố H, Đồng Nai.

(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn L, huyện TH, Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1/ Ông Lê Văn D, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, thị trấn L, huyện TH, Sóc Trăng.

2/ Ông Tô S, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, thị trấn L, huyện TH, Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương Văn A và bị hại Võ Huệ H có quen biết nhau và từng nhậu chung. Ngày 31/12/2020 bị cáo A biết bị hại H có điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu đen - bạc, biển số 61C1- 735.44, đến nhà của ông Lê Văn D, ngụ ấp X, thị trấn L nên bị cáo A đã đến nhà của D để gặp bị hại H và hỏi mượn xe của bị hại H để đi Cần Thơ thăm bệnh, nhưng bị hại H không đồng ý và nói lý do giấy tờ xe bị hại H đã đem cầm ở Bình Dương, khoảng 07 giờ 00 cùng ngày bị cáo A hỏi mượn xe bị hại H đi chợ L để mua đồ, bị hại H đồng ý nên đã đưa chìa khóa xe cho bị cáo A, sau khi đi chợ về thì bị cáo A để xe ở phía trước nhà ông D, bị cáo A đi vào chòi lá trước nhà ông D và nói với bị hại H là bị cáo A trả xe, một lát sau bị hại H kêu bị cáo A lấy xe của bị hại H đi mua rượu, bị cáo A đi mua rượu về và để xe gần bên chòi lá (chìa khóa vẫn để trên xe), sau đó đi vô chòi dọn dẹp vị trí chuẩn bị nhậu thì bị cáo A nhìn thấy cái ví trên vông bên trong chòi lá, bị cáo A mở ví ra xem thì thấy có giấy đăng ký xe của bị hại H, bị cáo A liền lấy giấy đăng ký xe bỏ vào túi áo của bị cáo A với ý định sẽ lấy xe của bị hại. Khi đang cùng ngồi uống rượu với ông D và bị hại H thì bị cáo A giả vờ hỏi mượn xe của bị hại H để đi mua đồ về nhậu tiếp, bị hại H đồng ý nên bị cáo A điều khiển xe đi. Bị cáo A đã điều khiển xe đến tiệm cầm đồ S, thuộc ấp K, thị trấn L, huyện TH, tại đây bị cáo A đưa giấy đăng ký xe mang tên Võ Huệ H và chứng minh nhân dân của bị cáo A và trao đổi với chủ tiệm là ông Tô S để cầm xe mô tô 61C1- 735.44 với giá là 7.000.000 đồng. Khi lấy tiền xong thì bị cáo A đã rời khỏi địa phương và tiêu xài hết số tiền có được từ cầm xe. Bị hại H thấy bị cáo A không mang xe về trả nên đã nhiều lần liên lạc với số điện thoại của bị cáo A nhưng không được, sau đó bị hại H đã trình báo sự việc với Cơ quan Công an. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng kết luận: chiếc mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Alpha 110, dung tích 109cm³ màu đen - bạc, biển số 61C1- 735.44, số khung 3902HY077276, số máy JA39E0077310 (xe qua sử dụng) có giá trị còn lại là 12.500.000 đồng.

Tại cáo trạng số 07/CT-VKSTT ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo Dương Văn A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất toàn bộ nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị hại ông Võ Huệ H có đơn xin bãi nại cho bị cáo đề ngày 15/01/2021 và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị tuyên bố bị cáo Dương Văn A phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xử phạt bị cáo Dương Văn A từ một năm đến một năm sáu tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 24 trở lên. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết. Về xử lý vật chứng không có, do bị hại đã nhận lại toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị hại ông Võ Huệ H và những người làm chứng đều vắng. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 31/12/2020 khi dọn dẹp chỗ để cùng uống rượu bị cáo thấy cái ví trên võng đã mở ví ra thấy có giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu đen - bạc, biển số 61C1- 735.44 và nảy sinh ý định chiếm đoạt xe nên bị cáo lấy giấy đăng ký xe bỏ vào túi, sau đó giả vờ mượn xe của bị hại đi chợ rồi mang đi cầm cố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo do có ý định chiếm đoạt xe nên đã dùng thủ đoạn gian dối, giả vờ mượn xe rồi đem xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài, tại bản kết luận định giá số 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá huyện Thanh Trị kết luận giá trị chiếc xe bị cáo chiếm đoạt có giá trị còn lại là 12.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác

được pháp luật bảo vệ, nên cáo trạng số 07/CT-VKSTT ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo Dương Văn A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin bãi nại cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt; có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; hoàn cảnh của bị cáo hiện còn mẹ già, bị cáo là lao động chính và bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ảnh hưởng nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phù hợp điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo một năm đến một năm sáu tháng tù và cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội lao động lo cho gia đình và sửa chữa lỗi lầm là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Chiếc mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Alpha 110, dung tích 109cm³ màu đen - bạc, biển số 61C1- 735.44, số khung 3902HY077276, số máy JA39E0077310; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031607, tên chủ sở hữu ông Võ Huệ H đã được giao trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều

51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn A 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/5/2021).

Giao bị cáo Dương Văn A cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Lộc, huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Văn A phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Công an huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Bích Phượng